TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 269/2024/QĐCNTTLH	*An Dương, ngày 21 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đình D,

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 05 tháng 11 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Và anh Anh Nguyễn Đình D, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn D, xã Tân T, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 05 tháng 11 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 05 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đình D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị L và anh D có 02 con chung là Nguyễn Đình T, sinh năm 2001 và Nguyễn Thu P, sinh ngày 14/11/2008. Con chung Nguyễn Đình T đã thành niên, hai bên không yêu cầu giải quyết. Chị L là người trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Thu P, anh D có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con với mức mỗi tháng là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng/tháng). Thời hạn nuôi con và cấp dưỡng cho con tính từ ngày ra quyết định (ngày 21 tháng 11 năm 2024) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hoà giải;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND xã Tân Tiến, huyện An Dương;
(ĐKKH số 47 năm 2001)
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Chỉnh